



Ngày 5 tháng 6 năm 2024

(24-4261)

Trang: 1/2

Ủy ban về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại

Bản gốc: Tiếng Anh

### THÔNG BÁO

Thông báo sau đây đang được lưu hành theo Điều 10.6

<b>1. Thành viên thông báo:</b> <u>UKRAINA</u> <b>Nếu có thể áp dụng, tên của chính quyền địa phương có liên quan (Điều 3.2 và 7.2):</b>
<b>2. Cơ quan chịu trách nhiệm:</b> Bộ Kinh tế Ukraine <b>Tên và địa chỉ (bao gồm số điện thoại và số fax, địa chỉ email và trang web, nếu có) của cơ quan hoặc thẩm quyền được chỉ định xử lý các bình luận liên quan đến thông báo sẽ được ghi rõ nếu khác với những thông tin trên:</b>
<b>3. Được thông báo theo Điều 2.9.2 [X], 2.10.1 [ ], 5.6.2 [X], 5.7.1 [ ], 3.2 [ ], 7.2 [ ], khác:</b>
<b>4. Các sản phẩm được bao gồm (HS hoặc CCCN nếu có, nếu không thì tiêu đề thuế quan quốc gia. Số ICS có thể được cung cấp thêm nếu có):</b> Thiết bị áp suất
<b>5. Tiêu đề, số trang và ngôn ngữ của tài liệu được thông báo:</b> Dự thảo Nghị quyết của Nội các Bộ trưởng Ukraine "Về việc sửa đổi Mục 2 của Quy định kỹ thuật đối với thiết bị chịu áp suất"; (1 trang, bằng tiếng Ukraina), (1 trang, bằng tiếng Anh)
<b>6. Mô tả nội dung:</b> Dự thảo Nghị quyết của Nội các Bộ trưởng Ukraine đề xuất các sửa đổi biên tập đối với tiểu mục 1 của đoạn 2 của Quy định kỹ thuật về thiết bị chịu áp suất, được phê duyệt bởi Nghị quyết của Nội các Bộ trưởng Ukraine số 27 ngày 16 tháng 1 năm 2019 (được thông báo trong G/TBT/N/UKR/149, G/TBT/N/UKR/149/Add.1, G/TBT/N/UKR/149/Add.2). Do đó, tiểu mục 1 của đoạn 2 của Quy chuẩn kỹ thuật được sửa đổi như sau: 2. Các yêu cầu của Quy chuẩn kỹ thuật này không áp dụng cho: "1) đường ống hoặc hệ thống đường ống được thiết kế để vận chuyển bất kỳ chất lỏng hoặc chất nào đến hoặc đi từ một cơ sở (trên bờ hoặc ngoài khơi) bắt đầu từ và bao gồm thiết bị cô lập cuối cùng nằm trong phạm vi của cơ sở, bao gồm tất cả các thiết bị kèm theo được thiết kế riêng cho đường ống; loại trừ này không áp dụng cho thiết bị áp suất tiêu chuẩn như có thể tìm thấy trong các trạm giảm áp suất hoặc trạm nén;" Những sửa đổi này được thiết kế để điều chỉnh các điều khoản của Quy định kỹ thuật về thiết bị chịu áp suất theo Chỉ thị 2014/68/EC của Nghị viện châu Âu và Hội đồng ngày 15 tháng 5 năm 2014 về việc điều hòa luật pháp của các quốc gia thành viên liên quan đến việc cung cấp thiết bị chịu áp suất trên thị trường.
<b>7. Mục tiêu và lý do, bao gồm bản chất của các vấn đề cấp bách khi áp dụng:</b> Đảm bảo khả năng của các nhà điều hành đường ống chính để thực hiện công việc phục hồi; Yêu cầu về an ninh quốc gia; Bảo vệ sức khỏe hoặc sự an toàn của con người; Hòa bình
<b>8. Tài liệu liên quan:</b>

Nghị quyết của Nội các Bộ trưởng Ukraine số 27 ngày 16 tháng 01 năm 2019 "Về việc phê duyệt Quy chuẩn kỹ thuật cho thiết bị chịu áp suất";

Chỉ thị 2014/68/EC của Nghị viện Châu Âu và Hội đồng ngày 15 tháng 5 năm 2014 về việc điều hòa luật pháp của các quốc gia thành viên liên quan đến việc đưa thiết bị chịu áp suất ra thị trường

- [G/TBT/N/UKR/149](#)
- [G/TBT/N/UKR/149/Thêm.1](#)
- [G/TBT/N/UKR/149/Thêm.2](#)

**9. Ngày dự kiến áp dụng:** Tháng 9 năm 2024

**Ngày dự kiến có hiệu lực:** kể từ ngày công bố chính thức

**10. Ngày cuối cùng để nhận ý kiến:** 60 ngày kể từ ngày thông báo

**11. Văn bản có sẵn từ: Điểm hỏi đáp quốc gia [X] hoặc địa chỉ, số điện thoại, số fax và địa chỉ email và trang web, nếu có, của các cơ quan khác:**

Bộ Kinh tế Ukraine

Bộ phận Hiệp định Thương mại và Phát triển Xuất khẩu

12/2 Đường Hrushevskoho

Kiev 01008

Điện thoại: +(38 044) 596 6839

Số Fax: +(38 044) 596 6839

Thư điện tử: [ep@me.gov.ua](mailto:ep@me.gov.ua)

Trang web: <https://www.me.gov.ua>

<https://www.me.gov.ua/Documents/Detail?lang=uk-UA&id=d504a0fc-c3f1-486b-9767-322185ba19ff&title=ProektPostanoviKabinetuMinistrivUkrainiproVnesenniaZminiDoPunktu2-TekhnichnogoReglamentuObladnannia-SchoPratsiuPidTiskom>

[https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/UKR/24\\_03595\\_00\\_e.pdf](https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/UKR/24_03595_00_e.pdf)

[https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/UKR/24\\_03595\\_00\\_x.pdf](https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/UKR/24_03595_00_x.pdf)